

BSC RESEARCH

Trưởng phòng

Trần Thành Long

longtt@bsc.com.vn

Nhóm Vĩ mô & Thị trường

Bùi Nguyên Khoa

khoabn@bsc.com.vn

Trần Thành Hưng

hungtt@bsc.com.vn

Lê Quốc Trung

trunglq@bsc.com.vn

Đặng Quang

quangd@bsc.com.vn

VN-INDEX	1017.1	1.41%
KLKL (triệu CP)	764.2	-21.4%
Khối ngoại ròng (tỷ)	145.4	

HNX-INDEX	116.3	0.41%
KLKL (triệu CP)	235.9	1.9%
Khối ngoại ròng (tỷ)	89.5	

TTPS	Điểm số	HĐ mở
VN30F1809	965.7	14397
VN30F1810	967.1	208
VN30F1812	963.7	602
VN30F1903	968.0	113

Các mốc điểm quan trọng

	Kháng cự	Trung bình	Hỗ trợ
VN-INDEX	1015.0	960.0	900.0
HNX-INDEX	135.0	110.0	100.0

Nguồn: BSC Research

Mục lục

Điểm nhấn tuần vừa qua	1
Thống kê thị trường	2
Phân tích kỹ thuật VN-INDEX	3
Thông tin vĩ mô	4
Danh mục khuyến nghị	5,6
Khuyến cáo sử dụng	7

Báo cáo này được xem là nguồn thông tin tham khảo. Vui lòng đọc kỹ phần Khuyến cáo sử dụng ở trang cuối.

Chiến thuật tuần tới

Các cổ phiếu lớn giữ trụ, dòng tiền vận động nhanh của các cổ phiếu đẩy dần mặt bằng cổ phiếu lại được tái lập trong tuần qua. Việt Nam vào danh sách theo dõi nâng hạng thị trường mới nổi sơ cấp của FTSE đã tạo hiệu ứng tích cực đến tâm lý thị trường và thu hút dòng vốn ngoại. Độ rộng thị trường tốt với 16/20 ngành và các nhóm cổ phiếu như Thủy Sản, BĐS, Dược phẩm và Thép tăng tốt với giao dịch cải thiện. Nhờ thông tin FTSE, cổ phiếu VN30 tăng mạnh và cùng với MidCap dẫn đầu đà tăng thị trường. VN-Index vẫn đang củng cố giá và hướng tới vùng kháng cự ngắn hạn tại 1,020 và 1,050 điểm. Diễn biến rung lắc sớm xảy ra ở các vùng kháng cự dù vậy chưa là trở ngại cho đà tăng điểm của các chỉ số trước mùa công bố KQKD quý III.

Thị trường thế giới giao dịch trái chiều trong tuần FED tăng lãi suất. Chỉ số USD Index tăng 1.1%, tăng chủ yếu so với EUR (+1.4%), CHF (+1.7%) và JPY (+0.7%) trong khi đồng tiền nội tệ tại khu vực mới nổi tăng giá trở lại. Chỉ số hàng hóa thế giới duy trì đà tăng 0.4%, chủ yếu từ giá dầu (+1.9%), Gas (+2.2%). Trong nước, GDP quý III ước tăng 6.88%, đưa mức tăng trưởng 9 tháng đạt 6.98% cùng kỳ. CPI dù vậy tiếp tục tăng 0.59% so tháng trước, CPI 9 tháng tăng 3.57%. Lãi suất liên ngân hàng tăng trở lại lần lượt 73, 62, 62, và 34 điểm phần trăm ở các kỳ hạn qua đêm, 1 tuần, 1 tháng và 3 tháng và giảm 15 điểm phần trăm ở kỳ hạn 6 tháng so với cuối tuần trước. Thông tin vĩ mô khá tích cực tuy nhiên vấn đề kiểm soát lạm phát ổn định lãi suất, tỷ giá vẫn là trọng tâm vào những tháng cuối năm.

Thanh khoản giảm sút trong bối cảnh thị trường cơ sở giao dịch tích cực khiến cho các chỉ số không bắt kịp đà tăng VN30. Các chỉ số tăng lần lượt 0.8%, 0.8%, 0.9% và 1% so với mức tăng 2.1% của VN30 qua đó nâng mức discount lần lượt -0.7%, -0.9%, -0.8% và -0.6% ở các chỉ số. Thanh khoản bình quân tiếp tục giảm về mức 6,604 tỷ /phiên, giảm 10% so tuần trước. HĐ mở đạt 14,615 hợp đồng, tăng 3% so cuối tuần trước. Các nhịp rung lắc sẽ đến vào tuần tới, dù vậy VN30 tiếp tục xu thế kiểm tra ngưỡng tâm lý 1,000 điểm.

Khuyến nghị trading ngắn hạn: Dòng tiền vận động nhanh giữa các nhóm ngành đang tạo cơ hội cho hoạt động giao dịch ngắn hạn. Canh mua ở các nhịp rung lắc ngắn hạn

Khuyến nghị đầu tư trung dài hạn: Tăng tỷ trọng đón đầu hoạt động công bố QKKD quý III của các công ty cơ bản tốt.

Danh mục đầu tư tuần tới: Giữ nguyên danh mục, theo dõi diễn biến thị trường.

Kết quả danh mục tuần vừa qua

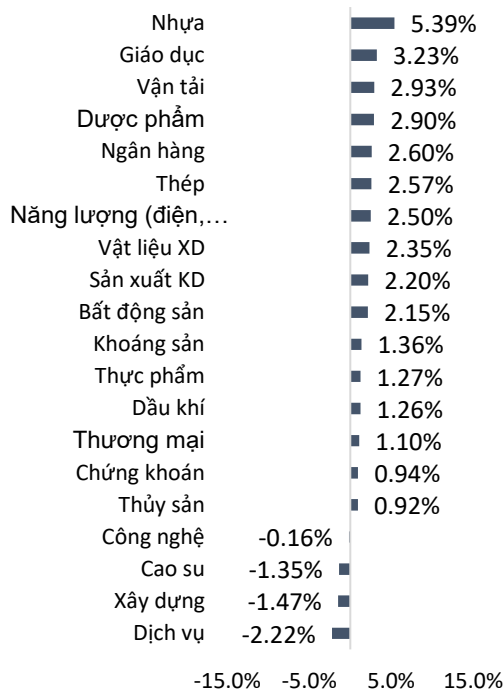
Danh mục Ngắn hạn: Hiệu suất danh mục tăng	6.20%
Danh mục Canslim: Hiệu suất danh mục tăng	2.29%
Danh mục Cơ bản: Hiệu suất danh mục tăng	1.63%

Những thông tin lưu ý trong tuần tới

Vận động luân chuyển giữa các nhóm ngành, thông tin về KQKD sơ bộ quý III của một số công ty niêm yết. Hoạt động mua bán của khối ngoại.

Công bố các chỉ tiêu kinh tế vĩ mô quý III và tháng 9.

Ngày 1/10, Công bố chỉ số PMI Anh và Mỹ; 3/10, Thay đổi lao động phi nông nghiệp và dự trữ dầu thô Mỹ; 5/10, Tỷ lệ thất nghiệp và cán cân thương mại Canada, tỷ lệ thất nghiệp Mỹ.

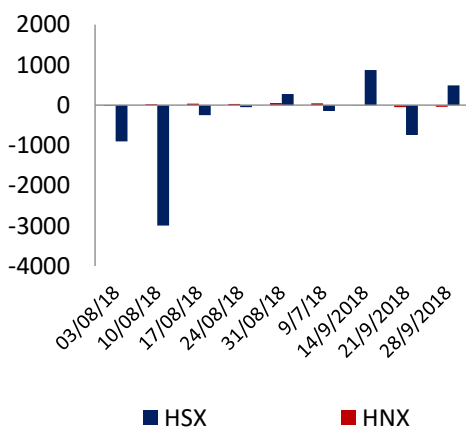
Đồ thị 1: Vận động ngành trong tuần**Điểm nhấn tuần vừa qua**

Thị trường có thể sẽ vượt ngưỡng hỗ trợ 1020 điểm trong tuần tới khi mức tâm lý tích cực của nhà đầu tư từ thông tin thị trường Việt Nam nâng hạng lên thị trường mới nổi cùng với KQKD quý III của các doanh nghiệp. Dòng tiền luân chuyển vào nhóm ngành nhựa và vận tải. Các yếu tố chính trong tuần:

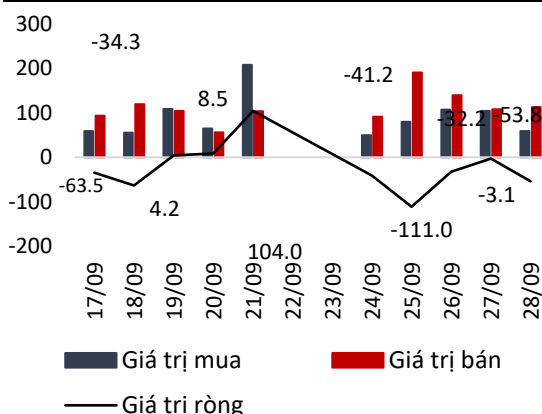
- *Smallcap và Midcap đều tiếp tục đà tăng điểm trong tuần trong khi Largecap bắt đầu có dấu hiệu giảm.*
- *Thanh khoản duy trì mức giao dịch tuần trước với giá trị trung bình của tuần là 4.32 nghìn tỷ đồng.*
- *Khối ngoại quay trở lại mua ròng mạnh trên thị trường.*

Vận động ngành

Thị trường duy trì nhịp hồi phục nhẹ với 16/20 ngành tăng điểm. Ngành nhựa dẫn đầu, tăng 5.4% (BMP+8.1%, AAA+2.1%), Giáo dục tăng 3.2% (VNB+17.5%, SED +6.2%), vận tải (PVT +5.0%, VOS +3.7%) tăng 2.9%. Các ngành giảm gồm Dịch vụ (PAN -4.5%, DL1 -1.1%) giảm -2.2%, Xây dựng (VCS -2.7%, HAD -9.3%) giảm -1.5% và Cao su (HNC-0.3%, DRC +0.0%) giảm -1.4%. MidCap và Small Cap tăng lần lượt +1.0% và +2.2%; VN30 tăng 2.1%; LargeCap giảm -0.2%.

Đồ thị 2: Vận động khối ngoại**Khối ngoại**

Khối ngoại quay trở lại mua ròng mạnh trên HOSE và HNX. Họ mua ròng 489.43 tỷ trên sàn HSX và bán ròng -39.55 tỷ trên HNX. Khối ngoại bán chủ yếu -109.1 tỷ VJC, -96 tỷ VCB và -54.1 tỷ VCB trong khi mua ròng 216.6 tỷ HPG, 182.9 tỷ VRE và 131.7 tỷ STB. Top 10 mã mua ròng mạnh nhất mang về 797.1 tỷ và khối ngoại rút -474.9 tỷ từ top 10 mã bán ròng. ETF VNM tăng lên mức 22.3 triệu chứng chỉ, ETF KIM giữ ở mức 12.5 triệu chứng chỉ, ETF FTSE giảm xuống mức 9.57 triệu chứng chỉ và E1VFN30 tăng lên mức 272 triệu chứng chỉ.

Đồ thị 3: Giao dịch tự doanh**Khối tự doanh**

Khối tự doanh CTCK bán ròng -241.43 tỷ đồng. Hoạt động bán ròng diễn ra vào cả tuần. Khối tự doanh mua HPG 78.0 tỷ, VIC 50.2 tỷ và MBB 23.6 tỷ và bán VIC 84 tỷ, GEX 84.0 tỷ và HPG 51.8 tỷ.

Top tăng điểm số VN-Index

STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	VHM	4.4%	3.76
2	VRE	10.7%	2.42
3	NVL	10.8%	1.85
4	TCB	3.0%	0.93
5	SAB	1.6%	0.70
6	MSN	2.0%	0.66
7	HPG	2.4%	0.66
8	STB	6.3%	0.47
9	VPB	1.9%	0.37
10	VJC	1.4%	0.36

Tổng 11.8
VN-Index 14.16

Top giảm điểm số VN-Index

STT	Mã	% tăng	Điểm số
1	VCB	-2.5%	-1.80
2	CTG	-2.0%	-0.64
3	VIC	-0.3%	-0.29
4	VNM	-0.4%	-0.16
5	BID	-0.3%	-0.11
6	GAS	-0.2%	-0.11
7	PAN	-4.2%	-0.09
8	YEG	-3.5%	-0.08
9	VNS	-10.6%	-0.04
10	GMD	-1.5%	-0.04

Tổng -3.37
VN-Index 14.16

Top mua bán ròng trong tuần

TT	Mã	Mua ròng	Sở hữu NN
1	HPG	216.61	39.14
2	VRE	182.91	31.42
3	STB	131.74	10.30
4	MSN	59.53	28.74
5	VEA	46.70	#N/A
6	SSI	41.26	56.34
7	BMP	36.22	75.95
8	KBC	30.92	17.23
9	NVL	30.09	8.36
10	PVD	21.06	18.91
Tổng		797.1	

TT	Mã	Bán ròng	Sở hữu NN
1	VJC	-109.07	24.61
2	VCB	-95.99	20.89
3	VHM	-54.09	#N/A
4	VIC	-45.53	7.48
5	TDH	-35.85	41.63
6	VNM	-33.96	59.13
7	VGC	-31.12	25.09
8	GEX	-29.86	12.26
9	BSR	-20.94	#N/A
10	SBT	-18.50	8.53
Tổng		-474.9	

VN-Index

Đồ thị tuần: Thêm một cây nến trắng thanh khoản cải thiện nhẹ, VN-Index đang giữ khoảng cách an toàn với ngưỡng tâm lý 1,000 điểm và áp sát vùng kháng cự trên 1,020. VN-Index củng cố giá trên SMA50 và vẫn nằm trong dải mây Ichimoku. Các chỉ báo kỹ thuật cải thiện, MFI tiến sát vùng mua quá. Chỉ số tâm lý tuần tăng từ 75 điểm lên 83 điểm và bước vào vùng mua quá cho thấy tâm lý chuyển sang trạng thái lạc quan. Xu hướng tăng điểm được củng cố, VN-Index hướng tới ngưỡng kháng cự tại 1,020 – 1,050 điểm.

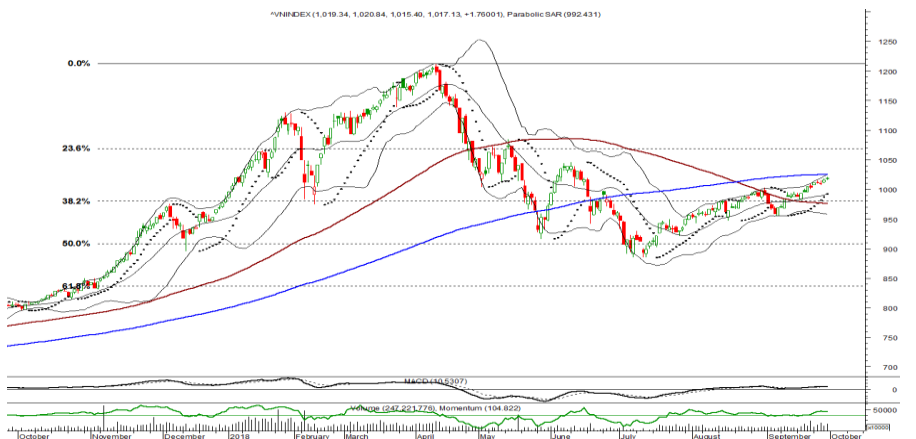
Đồ thị ngày: VN-Index duy trì tăng điểm củng cố vùng giá 1,000 điểm và áp sát ngưỡng cản ngắn hạn. Liên tiếp các cây nến doji được hình thành trong tuần, tuy nhiên xu hướng tăng điểm vẫn được củng cố khi đường giá vẫn bám sát dải Bollinger trên đang có xu hướng mở rộng lên phía trên. Thanh khoản cải thiện trong khi các chỉ báo đang dần đi vào vùng mua quá. Xu hướng hồi phục rõ nét khi ADX tăng lên mức 18 và đường +DI nằm phía trên và mở rộng khoảng cách với -DI. VN-Index tiếp tục nằm trong kênh giá tăng điểm có góc tăng 30 độ với kênh dưới tại 980 điểm và kênh giá trên tại 1,025 điểm. Các đợt rung lắc trong phiên sớm xảy ra dù vậy chỉ số sẽ tiếp tục tích lũy tăng điểm và hướng tới các vùng kháng cự ngắn hạn tại 1,020 và 1,050 điểm.

Một vài đặc điểm chú ý:

- Xu hướng tăng điểm chậm nhưng chắc chắn, các chỉ báo kỹ thuật đang dần bước vào vùng mua quá.
- Chỉ số vẫn nằm trong kênh giá tăng và thanh khoản cải thiện.

Nhận định: VN-Index đang vận động trong kênh giá tăng điểm với cạnh trên tại 1,025 điểm. Các chỉ báo kỹ thuật cải thiện hỗ trợ cho xu hướng tăng điểm vẫn duy trì trong tuần sau, dù vậy các đợt rung lắc trong phiên sẽ sớm xảy ra khi các chỉ báo đang bước vào vùng mua quá trong khi những phiên giao dịch giằng co với cây nến doji vẫn đang chiếm ưu thế.

Đồ thị VN-Index



Nguồn: BSC Research

Thông tin vĩ mô trong nước

TT	Chỉ số thị trường	± Tuần
1	US (SP500)	-0.8%
2	France (CAC)	0.1%
3	Germany (DAX)	-1.4%
4	UK (FTSE)	0.2%
5	Japan (Nikkei)	1.9%
6	Philippine (PCOMP)	-1.4%
7	Malaysia (KLCI)	-1.0%
8	Thailand (SET)	0.0%
9	Indonexia (JCI)	0.3%
10	Singapore (STI)	1.2%
11	Vietnam (VN-Index)	1.4%

- Bộ Công thương cho phép Lọc hoá dầu Nghi Sơn xuất khẩu 240,000 m3 sản phẩm. Trong đó, khối lượng xăng Ron 92 là 70,000 m3, xăng Ron 95 là 170,000 m3.
- Ủy ban Chống bán phá giá Ấn Độ quyết định không áp dụng biện pháp chống bán phá giá với tôn màu của Việt Nam sau khi xem xét các tác động của biện pháp tới lợi ích kinh tế xã hội.
- Ngày 27/9, Bộ Thương mại và Công nghiệp Philippines (DTI) khởi xướng điều tra áp dụng biện pháp tự vệ với sản phẩm xi măng nhập khẩu vào nước này. Việt Nam hiện là nước có lượng xuất khẩu và thị phần xuất khẩu lớn nhất vào Philippines trong giai đoạn 2014 – 2017, đạt gần 3.5 triệu tấn, tương đương giá trị 160 triệu USD.
- GDP 9 tháng ước tính 6.98%, cao nhất của 9 tháng kể từ năm 2011 đến nay. CPI tháng 9 tăng 0.59% yoy, CPI bình quân 9 tháng so với cùng kỳ năm trước tăng 3.75%

Tỷ giá các đồng tiền chính Đơn vị

Tỷ giá VND/USD	23,315 VND
Tỷ giá VND/EUR	27,035 VND
Tỷ giá VND/CNY	3,388 VND
Tỷ giá VND/JPY	20,562 VND

Hợp đồng tương lai	Giá
Dầu WTI (USD)	72.1
Dầu Brent (USD)	82.1
Khí gas (USD/MMBtu)	3.0
Vàng giao ngay (USD/oz)	1183.9
Bạc (USD/t oz)	14.4
Đồng (USD/lb.)	277.8
Cao su (JPY/kg)	144.8
Bông (USD/lb.)	78.1

Tỷ giá OMO của ngân hàng nhà nước

Thời hạn lãi suất	Lãi suất	± Tuần
Qua đêm	2.73	36.65
1 tuần	3.00	0.26
2 tuần	3.23	0.20
1 tháng	3.77	0.20
2 tháng	4.07	0.10
3 tháng	4.38	0.08
6 tháng	4.60	0.06
1 năm	4.60	0.02

Thông tin vĩ mô nước ngoài

- Tổng thống Mỹ Donald Trump và người đồng cấp Hàn Quốc Moon Jae-in đã ký vào một hiệp định thương mại tự do trong cuộc đàm phán bên lề Đại hội đồng Liên Hợp Quốc.
- Ngày 24/9, Ủy viên châu Âu phụ trách thương mại Cecilia Malmstrom cho biết Liên minh Châu Âu (EU) và Mỹ vẫn đang thảo luận về cách thức tiến hành thương lượng về một thỏa thuận thương mại hạn chế chứ chưa phải là giai đoạn đàm phán chính thức..
- Fed đã quyết định nâng lãi thêm 0.25% lên mức 2-2.25%, đồng thời nâng dự báo tăng trưởng kinh tế Mỹ trong năm nay và năm tới.
- Bộ Thương mại Mỹ cho biết thâm hụt thương mại hàng hóa bất ngờ tăng trong tháng 8 lên 75.8 tỷ USD, rộng nhất trong sáu tháng và gần mức kỷ lục, khi xuất khẩu thực phẩm, vật tư công nghiệp và xe ô tô giảm.

Thông tin các ngành hàng hóa

Ngành Ô tô: Báo Đức tiết lộ loạt chi tiết nội thất của 2 mẫu xe VinFast sắp trình làng tại Paris Motor Show

[Link](#)

Ngành Xăng dầu: Bộ Công Thương kiến nghị lùi ngày tăng thuế môi trường đối với xăng dầu

[Link](#)

Ngành Tôn: Indonesia chấm dứt điều tra chống bán phá giá đối với tôn màu nhập khẩu từ Việt Nam

[Link](#)

Ngành thủy sản: Xuất khẩu cá ngừ tăng tốc trở lại

[Link](#)

Ngành xi măng: Xuất khẩu xi măng tăng mạnh

[Link](#)

Hàng hóa: Thị trường ngày 28/9: Giá xăng dầu, gạo, cà phê tăng

[Link](#)

Danh mục ngắn hạn

Hiệu suất danh mục ngắn hạn tăng 6.2% trong khi VN-Index tăng 1.41% so với cuối tuần trước.

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá tuần trước	Giá hiện tại	Hiệu suất 1 tuần (%)	Hiệu suất tổng(%)	Dùng lỗ	Mục tiêu
1	REE	20/7/2018	32.7	36.0	36.9	2.5%	12.8%	30.1	37.6
2	HT1	22/8/2018	12.60	13.7	15.0	9.9%	19.0%	11.6	14.5
3	HBC	26/9/2018	25.20	24.5	24.9	1.8%	-1.2%	23.9	29.0
Trung bình						6.2%	15.9%		

Danh mục cơ bản

Hiệu suất danh mục cơ bản tăng 1.6% trong khi VN-Index tăng 1.41% so với cuối tuần trước.

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá tuần trước	Giá hiện tại	Hiệu suất 1 tuần(%)	Hiệu suất tổng (%)	Giá mục tiêu	Khuyến nghị
1	PVT	23/06/2016	11.1	18.0	18.9	5.3%	70.3%	22.7	Nắm giữ
2	ACB	02/02/2018	32.4	34.4	34.1	-0.9%	5.2%	45.0	Mua
3	PNJ	21/08/2018	105.0	105.0	105.5	0.5%	0.5%	125.0	Mua
Trung bình						1.6%	25.3%		

Danh mục CANSLIM

Hiệu suất danh mục tăng 2.3% trong khi VN-Index tăng 1.41% so với cuối tuần trước.

TT	Mã	Ngày mua	Giá mua	Giá tuần trước	Giá hiện tại	Hiệu suất 1 tuần (%)	Hiệu suất tổng (%)	Dùng lỗ	Mục tiêu
1	MBB	27/04/2015	13.8	23.0	23.1	0.7%	67.4%	34.4	37.1
2	HPG	28/10/2016	25.5	41.3	42.3	2.4%	65.9%	24.2	43.5
3	HCM	18/09/2017	41.9	67.2	69.0	2.7%	64.7%	39.8	60.0
4	GEX	06/04/2018	29.4	27.8	28.8	3.4%	-2.2%	27.9	40.0
Trung bình						2.3%	48.9%		

Danh mục khuyến nghị cơ bản

STT	Mã	Ngày ra báo cáo	Giá ngày ra báo cáo	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	Hiệu suất (%)	P/E	P/B	Link tài báo cáo
1	LPB	06/04/2018	16.3	22.1	10.4	-36.20%	6.0	0.9	Click
2	PNJ	23/03/2018	187.0	221.7	105.5	-43.58%	20.6	5.1	Click
3	PPC	10/04/2018	20.5	21.5	20.1	-1.95%	6.6	1.1	Click
4	FPT	06/04/2018	62.7	68.7	46.3	-26.16%	9.1	2.4	Click
5	HDG	03/04/2018	52.4	65.2	38.7	-26.15%	16.1	2.9	Click
6	MBB	29/03/2018	35.2	40.2	23.1	-34.38%	10.9	1.7	Click
7	TCM	21/03/2018	25.7	28.6	28.4	10.51%	9.5	1.4	Click
8	DRC	19/03/2018	28.8	35.0	27.5	-4.51%	24.0	2.2	Click
9	CSM	14/03/2018	14.7	17.0	14.8	0.7%	87.2	1.2	Click
10	NT2	12/03/2018	29.3	30.2	26.4	-10.1%	9.0	2.1	Click
11	EIB	12/03/2018	15.0	17.3	14.2	-5.7%	14.1	1.2	Click
12	VIS	13/03/2018	34.7	43.0	28.0	-19.3%	#N/A	N/A	2.1 Click
13	ACB	12/03/2018	46.8	55.9	34.1	-27.1%	11.8	2.3	Click
14	VSC	08/03/2018	42.1	45.4	41.5	-1.4%	7.5	1.3	Click
15	DIG	08/03/2018	27.3	36.6	17.8	-35.0%	17.1	1.6	Click
16	PVT	05/03/2018	18.0	19.0	18.9	5.0%	8.7	1.4	Click
17	HPG	01/03/2018	66.7	79.0	42.3	-36.6%	10.0	2.5	Click
18	DXG	12/02/2018	28.2	39.6	30.1	6.7%	10.5	2.5	Click
19	TNG	16/01/2018	15.5	18.1	17.5	12.9%	6.1	1.3	Click
20	CSV	06/12/2017	34.3	42.0	36.8	7.1%	6.4	2.0	Click
22	VCB	13/11/2017	43.1	45.0	63.0	46.2%	20.1	3.9	Click
23	PVS	08/11/2017	16.1	29.2	23.2	44.1%	14.3	1.0	Click
25	CTD	03/11/2017	225.0	222.7	166.0	-26.2%	8.2	1.7	Click
26	HAG	02/11/2017	8.0	14.6	6.1	-23.4%	#N/A	N/A	0.4 Click
27	RAL	24/10/2017	134.1	167.5	102.0	-23.9%	5.6	1.6	Click
29	NTP	19/10/2017	73.0	72.4	49.4	-32.3%	10.0	2.1	Click
31	VGC	14/09/2017	19.5	28.4	19.1	-2.1%	14.6	1.3	Click
32	CMG	24/08/2017	16.3	37.8	24.0	47.2%	11.9	1.7	Click
33	PHR	14/08/2017	41.7	53.1	26.6	-36.2%	8.7	1.4	Click
34	REE	02/08/2017	38.2	43.4	36.9	-3.4%	6.9	1.3	Click
35	HDC	02/08/2017	15.9	18.3	14.3	-10.4%	6.6	1.0	Click
36	NKG	26/07/2017	31.9	34.8	14.9	-53.3%	4.1	0.9	Click
37	C47	14/06/2017	15.0	19.9	15.3	2.0%	12.1	1.0	Click
38	DRI	13/06/2017	12.8	11.6	7.3	-43.0%	3.7	0.6	Click
39	KSB	06/06/2017	53.0	63.5	34.2	-35.5%	7.1	2.1	Click
40	PVI	25/04/2017	29.5	41.8	33.7	14.2%	17.0	1.1	Click
41	PLX	18/04/2017	43.2	47.6	71.0	64.4%	21.8	4.4	Click
42	SAV	04/04/2017	8.5	12.9	9.9	16.2%	6.6	0.5	Click
Trung bình						-5.2%			

Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV
35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: +84 4 3935 2722
Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ
Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Tel: +84 8 3821 8885
Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: BSCV <GO>

